

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KHUYẾN NÔNG Ở HUYỆN LONG XAN, TỈNH XAY SÔM BUN, CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO

Nguyễn Phương Lê^{1*}, Koua Yangwanchort²

¹*Khoa Kinh tế và Phát triển nông thôn, Học viện Nông nghiệp Việt Nam*
²*Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào*

*Tác giả liên hệ: nguyenphuongle@vnua.edu.vn

Ngày nhận bài: 27.03.2024

Ngày chấp nhận đăng: 12.06.2024

TÓM TẮT

Nghiên cứu này nhằm đánh giá kết quả hoạt động khuyến nông do Trạm Khuyến nông và HTX huyện Long Xan tổ chức và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao kết quả hoạt động khuyến nông của Trạm. Số liệu thứ cấp được sử dụng kết hợp với số liệu sơ cấp thu thập từ 100 hộ nông dân bằng phương pháp chọn mẫu ngẫu nhiên được sử dụng trong nghiên cứu. Kết quả chỉ ra rằng hoạt động khuyến nông của Trạm đã thúc đẩy nông dân ứng dụng kỹ thuật mới, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và cải thiện thu nhập của hộ. Mặc dù vậy, hoạt động khuyến nông của Trạm còn hạn chế như: (1) Thiếu thông tin về thị trường và giá cả sản phẩm trong nội dung khuyến nông; (2) Phương pháp và địa điểm tổ chức tập huấn chưa phù hợp; (3) Thiếu kinh phí hỗ trợ xây dựng và nhân rộng mô hình trình diễn; (4) Nhân lực cho khuyến nông thiếu về số lượng và hạn chế về chất lượng; (5) Nông dân có trình độ học vấn thấp nên ảnh hưởng đến việc ứng dụng kỹ thuật được chuyển giao. Giải pháp cần được thực hiện để cải thiện kết quả hoạt động khuyến nông của Trạm gồm: bổ sung số lượng và nâng cao chất lượng nhân lực, đổi mới hoạt động khuyến nông và xã hội hóa nguồn lực tài chính.

Từ khóa: Đánh giá, kết quả, khuyến nông, Long Xan, Lào.

Evaluation of Agricultural Extension Activities in Longxan District, Xaysombun Province, Lao People's Democratic Republic

ABSTRACT

The present study aimed to evaluate the performance of agricultural extension activities of the Agricultural Extension Station and Cooperatives in Long Xan District and to recommend solutions to improve the performance of the Station's agricultural extension activities. Secondary data combined with primary data were collected from 100 farm households by random sampling method. The results show that the Station's agricultural extension activities had motivated farmers to apply new techniques, contributing to productivity improvement, product quality and household income generation. However, the Station's agricultural extension activities were still limited such as: (1) Lack of information about markets and products in agricultural extension content; (2) Inappropriate training methods and locations; (3) Lack of funding to support the construction and scaling-up of demonstration models; (4) Human resources for agricultural extension are lacking in quantity and limited in quality; (5) Farmers have low educational levels affecting their application of transferred techniques. Solutions needed to be implemented to improve the performance of the Station's agricultural extension activities include supplementing the quantity and improving the quality of human resources, innovating agricultural extension activities, and mobilizing financial resources from all involving stakeholders.

Keywords: Evaluation, Agricultural Extension performance, Long Xan district, Lao PDR.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Nông nghiệp đóng vai trò quan trọng đối với phát triển kinh tế của nhiều quốc gia, đặc biệt

là các nước đang phát triển như Cộng hòa Dân chủ Nhân dân (CHDCND) Lào. Nền kinh tế của nước CHDCND Lào chủ yếu dựa vào nông nghiệp và khai thác tài nguyên. Theo World

Bank (2022), có 62% dân số Lào đang sống ở vùng nông thôn và có tới 68% tổng lực lượng lao động đang làm việc trong lĩnh vực nông - lâm nghiệp (SWG, 2021). Bởi vậy, phát triển nông, lâm nghiệp và kinh tế nông thôn là nền tảng quan trọng cho phát triển kinh tế và bảo đảm sinh kế cho người dân ở khu vực nông thôn.

Để thúc đẩy nông nghiệp - nông thôn phát triển, trong những năm gần đây, Chính phủ Lào đã ban hành và thực hiện nhiều chính sách, trong đó có tăng cường cung cấp dịch vụ khuyến nông. Khuyến nông được định nghĩa là cầu nối quan trọng giữa nông dân với nhà nghiên cứu (Igoda & cs., 1988). Hoạt động khuyến nông giúp nông dân tiếp thu và ứng dụng kỹ thuật mới, qua đó góp phần làm tăng năng suất và chất lượng sản phẩm nông nghiệp (Apuu & Otoikhian, 2008). Hệ thống khuyến nông - khuyến lâm của Chính phủ Lào được thành lập năm 2001, song Cục Khuyến nông và Hợp tác xã (HTX) của CHDCND Lào được mới được thành lập năm 2012 (Chính phủ Lào, 2012). Hiện nay, hệ thống khuyến nông từ trung ương đến địa phương đã tích cực chuyển giao những tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ mới, đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ kỹ thuật cho người nông dân, chuyển tải kịp thời các chủ trương, đường lối, chính sách phát triển sản xuất nông lâm nghiệp của Đảng và Nhà nước... Trải qua nhiều giai đoạn lịch sử, hoạt động khuyến nông với nhiều nội dung, hình thức khác nhau, đã đóng góp đáng kể vào sự nghiệp phát triển sản xuất nông nghiệp.

Nằm trong cơ cấu tổ chức của Khuyến nông quốc gia và Trung tâm Khuyến nông tỉnh Xay Sôm Bun nói chung, Trạm Khuyến nông huyện Long Xan nói riêng trong những năm gần đây đã thực hiện nhiều hoạt động quan trọng để hỗ trợ phát triển nông nghiệp. Các hoạt động khuyến nông được triển khai ở huyện (đào tạo - tập huấn, xây dựng mô hình và thông tin tuyên truyền) đã góp phần chuyển giao những kỹ thuật tiên tiến đến nông dân, nâng cao năng suất cây trồng, vật nuôi, qua đó cải thiện đời sống của họ. Mặc dù vậy, do hạn chế về nguồn lực tài chính cho hoạt động khuyến nông nên số nông dân được tham gia vào các hoạt động từ

đào tạo - tập huấn đến xây dựng mô hình và thông tin tuyên truyền chưa nhiều, việc nhân rộng mô hình thành công chưa được quan tâm đúng mức, khiến cho những tác động tích cực của khuyến nông đối với sản xuất nông nghiệp chưa được phát huy.

Dựa trên số liệu thứ cấp và sơ cấp thu thập từ cơ quan khuyến nông và hộ nông dân ở huyện Long Xan, bài viết nhằm: (i) Khái quát các hoạt động khuyến nông được triển khai bởi Trạm Khuyến nông và HTX trên địa bàn huyện; (ii) Đánh giá kết quả hoạt động khuyến nông của Trạm khuyến nông và HTX trên địa bàn huyện; và (iii) Đưa ra một số khuyến nghị nhằm hoàn thiện hoạt động khuyến nông ở huyện Long Xan.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Huyện Long Xan nằm ở vùng núi của tỉnh Xay Sôm Bun, CHDCND Lào. Toàn huyện có 3 xã với 25 bản với khoảng 27 nghìn dân gồm nhiều dân tộc sinh sống như: Lào, Tai, H'mông, Khơ mú, Dao... Năm 2022, toàn huyện có 4.454 hộ, trong đó hộ nông nghiệp chiếm gần 77% (3.509 hộ). Số liệu thứ cấp về hoạt động khuyến nông được thu thập từ các phòng, ban có liên quan ở huyện Long Xan, đặc biệt là Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Trạm khuyến nông huyện trong 2 năm 2020 và 2022. Năm 2021, toàn huyện không tổ chức hoạt động khuyến nông ngoài trời do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19. Thông tin sơ cấp được thu thập từ các hộ nông dân ở cả ba xã thuộc huyện Long Xan. Mẫu nghiên cứu được lựa chọn theo phương pháp ngẫu nhiên đối với các hộ nông nghiệp ở cả 3 xã theo công thức của Yamande (1967):

$$n = \frac{N}{(1 + N + e^2)}$$

Trong đó: n là số mẫu cần chọn; N là tổng thể và e là độ tin cậy. Theo số liệu thống kê, huyện Long Xan có 3.509 hộ nông nghiệp (N), nghiên cứu lấy độ tin cậy là 10% (e) thì số mẫu cần chọn là:

$$n = \frac{3.509}{(1 + 3.509 + 0,1^2)} = 97,22$$

Như vậy, nghiên cứu chọn 100 mẫu để điều tra bằng bản câu hỏi cấu trúc được chuẩn bị sẵn là đáp ứng yêu cầu. Thông tin thu thập được xử lý bằng phần mềm Excel và phân tích bằng các phương pháp thống kê mô tả, so sánh và chấm điểm theo thang đo Likert. Do nông dân ở vùng nghiên cứu là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn hạn chế nên nghiên cứu này sử dụng thang đo 3 mức độ (điểm tối đa là 3 và tối thiểu là 1) để đo lường đánh giá của nông dân đối với các hoạt động khuyến nông như tập huấn, xây dựng mô hình và tuyên truyền. Giá trị khoảng cách điểm được tính bằng điểm tối đa trừ điểm tối thiểu rồi chia cho khoảng cách, tức là bằng $(3 - 1)/3 = 0,67$. Các mức ý nghĩa được xác định như sau: (i) 1,00-1,67: Không đồng ý; (ii) 1,68-2,35: Trung bình; (iii) 2,36-3,00: Tốt.

3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

3.1. Thực trạng hoạt động khuyến nông ở huyện Long Xan

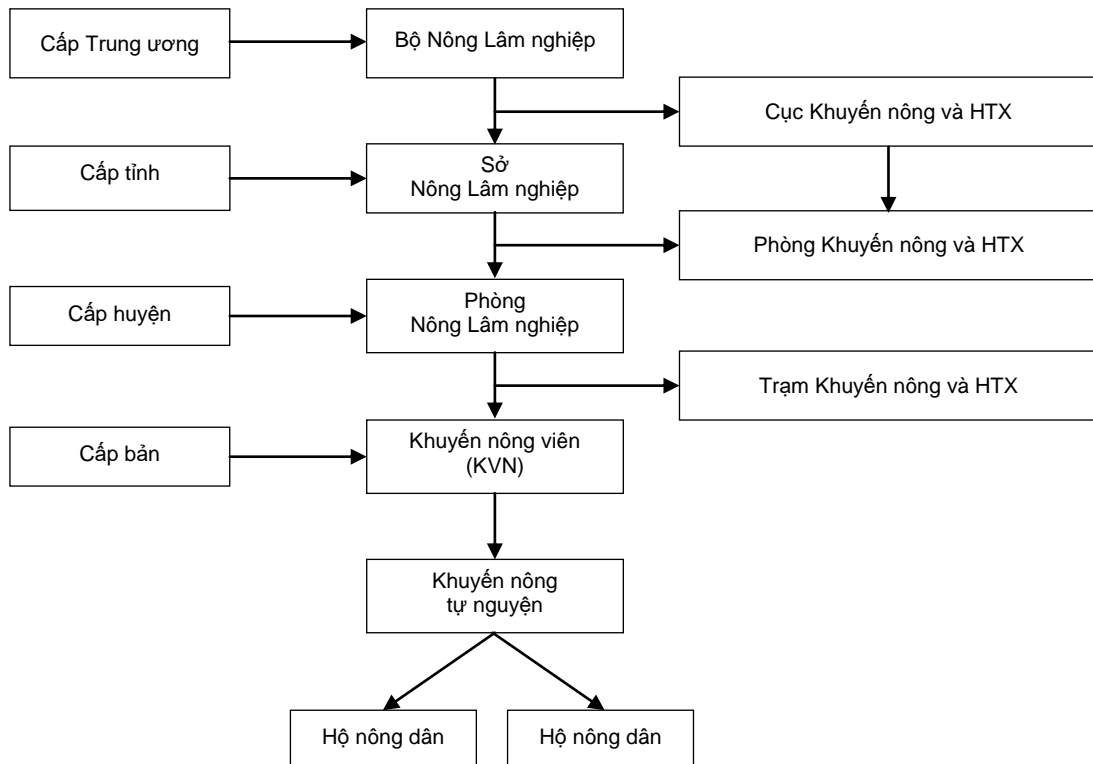
3.1.1. Hệ thống tổ chức khuyến nông ở huyện Long Xan

Cục Khuyến nông và Hợp tác xã (DAEC) Lào được thành lập năm 2012 như là một “Cục” thay thế cho Trung tâm Khuyến nông - Lâm nghiệp, thuộc sự quản lý của Bộ Nông - Lâm nghiệp Lào theo Quyết định số 1896/AF về tổ chức và thành lập Cục Khuyến nông và Hợp tác xã, ngày 10/08/2012 (Chính phủ Lào, 2012). Quyết định đã làm rõ các quy định về hệ thống tổ chức khuyến nông, quy định về mục tiêu, nguyên tắc, chính sách và nội dung hoạt động khuyến nông (bổ sung thêm nội dung tư vấn, dịch vụ và hợp tác quốc tế về khuyến nông); mở rộng đối tượng tham gia và hưởng thụ khuyến nông. Quyết định số 1896/AF cũng chỉ ra vai trò của DAEC là: quản lý và thúc đẩy công tác khuyến nông; tổ chức các hoạt động khuyến nông, đặc biệt là các khóa tập huấn kỹ thuật cho nông dân; tuyên truyền thông tin về kỹ thuật mới, nông nghiệp hiện đại đến nông dân. Ngoài ra, DAEC còn có nhiệm vụ phối hợp với các đối tác phát triển trong và ngoài nước để đóng góp vào sự phát triển của ngành nông nghiệp Lào.

Ngay sau khi Quyết định số 1896/AF ra đời, được sự hướng dẫn của các bộ/ngành liên quan, hệ thống tổ chức khuyến nông đã thành lập từ trung ương đến cơ sở (tỉnh, huyện, bản) trên phạm vi cả nước Lào. Hệ thống tổ chức bộ máy khuyến nông và HTX của CHDCND Lào được thể hiện ở hình 1.

Trạm Khuyến nông và HTX huyện Long Xan được tổ chức hai cấp theo quy định của Bộ Nông Lâm nghiệp Lào, đó là cấp huyện và cấp bản. Trạm Khuyến nông và HTX huyện Long Xan có một trạm trưởng và 02 trạm phó, các cán bộ chịu trách nhiệm về công tác về kế hoạch và tài chính, trồng trọt, chăn nuôi - thủy sản, lâm nghiệp và nghề nghiệp... Việc sắp xếp tổ chức bộ máy được sự chấp thuận của Ủy ban nhân dân huyện sau khi Trưởng phòng Nông Lâm nghiệp huyện ra quyết định. Biên chế của phòng được xác định hàng năm trong tổng biên chế của huyện theo nguyên tắc tinh gọn, đảm bảo đủ năng lực chuyên môn để thực hiện chức năng và được Ủy ban nhân dân huyện giao trong tổng biên chế của huyện. Số lượng biên chế cán bộ khuyến nông viên cơ sở thuộc Ngân sách tỉnh cấp, Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm. Tổng số cán bộ của Trạm Khuyến nông và HTX huyện Long Xan năm 2022 là 06 cán bộ, viên chức, trong đó có 02 đại học và 04 cao đẳng.

Khuyến nông ở bản là khuyến nông viên trực thuộc Trạm Khuyến nông và HTX huyện. Khuyến nông viên bản chịu trách nhiệm tham mưu cho Trạm Khuyến nông và HTX huyện tổ chức thực hiện công tác khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư tại cơ sở, đồng thời chịu sự quản lý về nghiệp vụ chuyên môn của Trạm Khuyến nông và HTX huyện. Mỗi bản, làng có ít nhất 02 khuyến nông viên ở các bản thuộc địa bàn khó khăn, ít nhất 01 khuyến nông viên cho các bản, làng còn lại. Khuyến nông viên cấp làng thuộc diện công chức huyện, được hưởng lương theo trình độ đào tạo, không thuộc công chức được hưởng chế độ phụ cấp hoặc lương theo trình độ đào tạo do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định. khuyến nông viên cấp làng, bản chưa có bằng cấp được hưởng thù lao khuyến nông do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định.



Hình 1. Cơ cấu tổ chức khuyến nông nhà nước cộng hòa của nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào

3.1.2. Kết quả các hoạt động khuyến nông của trạm Khuyến nông và HTX huyện Long Xan

Hàng năm, trạm Khuyến nông và HTX huyện Long Xan tổ chức nhiều hoạt động khuyến nông, trong đó tập trung vào 3 hoạt động chính là tập huấn, xây dựng, nhân rộng mô hình và thông tin tuyên truyền. Bảng 1 cho thấy trong 2 năm (2020 và 2022), Trạm đã tổ chức được 28 lớp tập huấn, trong đó có 10 lớp về chăn nuôi, 18 lớp về trồng trọt, 01 lớp về nuôi trồng thủy sản với tổng số lượt người tham gia là 603 người. Trạm đã tổ chức được 03 cuộc hội thảo, trong đó có 01 cuộc về chăn nuôi, 02 cuộc về trồng trọt. Về hoạt động xây dựng và nhân rộng mô hình trình diễn giai đoạn năm 2020-2022, trạm đã tổ chức được 08 mô hình điểm, trong đó có 03 mô hình về lĩnh vực chăn nuôi, 04 mô hình về lĩnh vực trồng trọt, 01 mô hình về lĩnh vực nuôi trồng thủy sản. Về hoạt động thông tin tuyên truyền trong 03 năm qua, trạm khuyến nông huyện đã cấp phát được 950 bộ tài liệu, trong đó lịch hướng dẫn cơ cấu và

thời vụ gieo trồng là 390 tờ, tờ gấp kỹ thuật nông nghiệp là 300 tờ, và các bài viết đăng trên báo, tạp chí là 15 bài.

Hoạt động đào tạo, tập huấn, hội thảo

Mặc dù số lượng lớp và nông dân tham gia tập huấn qua các giai đoạn có khác nhau, số lớp và lượt người được tập huấn ở lĩnh vực trồng trọt chiếm tỷ lệ cao (trên 60%) ở cả hai năm, lĩnh vực chăn nuôi chiếm hơn 30%. Đối với ngành trồng trọt, năm 2020 tập trung vào kỹ thuật trồng rau trong nhà lưới, trong khi năm 2022 tập trung vào kỹ thuật trồng lúa. Đối với lĩnh vực chăn nuôi, huyện Long Xan ưu tiên cho hoạt động chăn nuôi bò vỗ béo.

Hoạt động xây dựng mô hình trình diễn

Bên cạnh tập huấn, xây dựng mô hình trình diễn là nhiệm vụ quan trọng của Trạm Khuyến nông và HTX huyện Long Xan. Mỗi năm, Trạm xây dựng từ 03 đến 05 mô hình trình diễn về trồng trọt, chăn nuôi và thủy sản. Kết quả của việc xây dựng mô hình trình diễn trong 02 năm 2020 và 2022 được trình bày ở bảng 3.

Bảng 1. Kết quả hoạt động khuyến nông của Trạm Khuyến nông và HTX huyện Long Xan năm 2020 - 2022

Nội dung hoạt động	ĐVT	Năm 2020	Năm 2022	Tổng
Đào tạo, tập huấn, hội thảo				
Đào tạo, tập huấn	Lớp	11	17	28
- Chăn nuôi	Lớp	4	6	10
- Trồng trọt	Lớp	7	11	18
- Thủy sản	Lớp	-	1	1
Hội thảo, tham quan	Cuộc	1	2	3
- Lĩnh vực chăn nuôi	Cuộc		1	1
- Lĩnh vực trồng trọt	Cuộc	1	1	2
Xây dựng mô hình trình diễn	Mô hình	3	5	8
- Mô hình chăn nuôi	Mô hình	1	2	3
- Mô hình trồng trọt	Mô hình	2	2	4
- Mô hình nuôi trồng thủy sản	Mô hình	-	1	1
Thông tin tuyên truyền				
- Tài liệu kỹ thuật sản xuất nông nghiệp	Bộ	350	600	1.110
- Lịch hướng dẫn cơ cấu và thời vụ gieo trồng	Tờ	140	150	390
- Tờ gấp kỹ thuật nông nghiệp	Tờ	120	180	390
- Bài viết đăng trên báo, tạp chí	Bài	5	10	15

Nguồn: Trạm Khuyến nông và HTX huyện Long Xan (2022).

Bảng 2. Kết quả hoạt động đào tạo, tập huấn và hội thảo khuyến nông ở huyện Long Xan năm 2020 - 2022

Nội dung hoạt động	Năm 2020				Năm 2022			
	Số lượng lớp	Cơ cấu lớp (%)	Số lượng người tham dự	Cơ cấu người tham dự (%)	Số lượng lớp	Cơ cấu lớp (%)	Số lượng người tham dự	Cơ cấu người tham dự (%)
Tập huấn chuyển giao kỹ thuật	11	100,00	223	10,00	17	100,00	380	100,00
Trồng trọt	7	63,64	144	64,57	11	64,71	233	61,32
Kỹ thuật trồng rau trong nhà lưới	2	28,57	42	29,17	2	18,18	43	18,45
Kỹ thuật trồng dong riềng	1	14,29	20	13,89	1	9,09	21	9,01
Kỹ thuật trồng vải	1	14,29	21	14,58	1	9,09	22	9,44
Kỹ thuật trồng ngô lai	1	14,29	22	15,28	2	18,18	41	17,60
Kỹ thuật trồng lúa chiêm	1	14,29	20	13,89	3	27,27	65	27,90
Kỹ thuật bón phân hữu cơ	1	14,29	19	13,19	2	18,18	41	17,60
Chăn nuôi - thủy sản	4	36,36	79	35,43	6	35,29	147	38,68
Kỹ thuật nuôi gà đẻ trứng	1	25,00	21	26,58	1	16,67	40	27,21
Kỹ thuật nuôi bò vỗ béo	1	25,00	20	25,32	2	33,33	45	30,61
Kỹ thuật ủ rơm cho bò	1	25,00	20	25,32	1	16,67	21	14,29
Kỹ thuật bảo vệ vật nuôi	0	0,00	0	0,00	1	16,67	21	14,29
Kỹ thuật lai giống cá	1	25,00	18	22,78	1	16,67	20	13,61

Nguồn: Trạm Khuyến nông và HTX huyện Long Xan (2022).

Bảng 3. Kết quả xây dựng mô hình của Trạm Khuyến nông và HTX Long Xan năm 2020-2022

Năm	Tên mô hình	Số lượng mô hình	Diện tích (m ²) hoặc số đầu con	Số hộ tham gia	Kinh phí (nghìn kíp)
2020	Mô hình trồng lúa lai HML105	1	9,74	16	53.000
	Mô hình trồng rau hữu cơ	1	0,16	11	66.000
	Mô hình nuôi gà đẻ trứng	1	1.600	14	140.000
2022	Mô hình trồng ngô lai CN2	1	8,52	14	50.000
	Mô hình trồng vải	1	8,64	9	100.000
	Mô hình nuôi cá lóc bông	1	5.000	5	15.000
	Mô hình nuôi bò vỗ béo	1	37	12	95.000
	Mô hình nuôi lợn	1	35	9	165.000
	Tổng số	8		90	684.000

Ghi chú: 1 kíp Lào = 1,2 đồng Việt Nam (theo tỉ giá của Ngân hàng ngoại thương Việt Nam ngày 21/02/2024).

Nguồn: Trạm Khuyến nông và HTX huyện Long Xan (2022).

Trong 02 năm (2020 và 2022), trạm Khuyến nông và HTX huyện Long Xan đã xây dựng được 08 mô hình với tổng kinh phí 684 triệu kíp (tương đương 820,8 triệu đồng Việt Nam). Toàn huyện có 04 mô hình trồng trọt với tổng diện tích 31,42ha (mô hình trồng lúa lai diện tích 9,7ha, mô hình trồng rau hữu cơ diện tích 0,18ha, mô hình trồng vải diện tích 13ha và mô hình trồng ngô lai diện tích 8,52ha), 50 hộ tham gia và tổng kinh phí là 269 triệu kíp. Lĩnh vực chăn nuôi và thủy sản có 04 mô hình (mô hình chăn nuôi gà đẻ trứng, mô hình chăn nuôi lợn, mô hình chăn nuôi bò vỗ béo và mô hình nuôi cá lóc bông), 40 hộ tham gia và tổng chi phí là 425 triệu kíp. Tính bình quân cho toàn huyện thì cứ 3,1 bản mới có một mô hình, số hộ được tham gia mô hình chỉ bằng 2,5% tổng số hộ nông nghiệp và kinh phí hỗ trợ bình quân/hộ tham gia mô hình/năm bằng 3,8 triệu kíp (tương đương 4,56 triệu đồng).

Kinh phí xây dựng mô hình trình diễn chủ yếu dành cho hỗ trợ các hộ tham gia mua giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật. Đối với các bản thuộc vùng miền núi và đặc biệt khó khăn được hỗ trợ 70% kinh phí, các bản khác được hỗ trợ 50% giá cây giống, 30% giá các loại vật tư khác.

Do kinh phí từ ngân sách nhà nước (cả phân bổ theo ngành dọc và phân bổ từ Ủy ban nhân dân huyện) tại Long Xan rất hạn hẹp nên

số lượng mô hình trình diễn được xây dựng không nhiều và số hộ được hỗ trợ tham gia mô hình cũng rất hạn chế trong những năm qua. Hơn nữa, việc thiếu kinh phí cũng khiến cho các mô hình thành công khó được nhân rộng trên phạm vi toàn huyện.

Hoạt động thông tin, tuyên truyền

Thông tin tuyên truyền đóng vai trò quan trọng trong công tác khuyến nông vì nó giúp người nông dân hiểu rõ hơn về chủ trương đường lối của Đảng và Nhà nước về phát triển nông nghiệp - nông thôn, đồng thời giúp họ tiếp thu kỹ thuật mới để cải thiện sản xuất. Hàng năm, trạm Khuyến nông và HTX huyện Long Xan phối hợp với các cơ quan chuyên ngành khác như Trạm Trồng trọt, Trạm Chăn nuôi - Thủy sản, Phòng Nông Lâm nghiệp, Hội Nông dân, Ủy ban nhân dân các xã để phát các tờ gấp giới thiệu về các quy trình kỹ thuật mới.

Ngoài ra, Trạm còn phối hợp với Đài truyền thanh huyện để thực hiện các chuyên mục liên quan, đặc biệt là chuyên mục “Nhà nông cần biết”, đồng thời chỉ đạo cán bộ khuyến nông các xã thực hiện tốt công việc tuyên truyền qua loa phát thanh ở các bản. Nội dung truyền thông cho đến năm 2022 mới chủ yếu tập trung vào hướng dẫn nuôi, trồng, chăm sóc, thu hoạch và bảo quản nông sản, chưa có nhiều thông tin về cung cầu và giá cả thị trường.

Bảng 4. Kết quả triển khai hoạt động thông tin, tuyên truyền cho người dân

Diễn giải	ĐVT	2020	2022	Tổng số
Tài liệu kỹ thuật sản xuất nông nghiệp	bộ	350	600	1.110
Lịch hướng dẫn cơ cấu và thời vụ gieo trồng	tờ	140	150	390
Tờ gấp kỹ thuật nông nghiệp	tờ	120	180	390
Bài viết đăng trên báo, tạp chí	bài	5	10	15
Phát thanh trên đài phát thanh huyện	buổi	58	60	118

Nguồn: Trạm Khuyến nông và HTX huyện Long Xan (2022).

Hàng năm, Trạm Khuyến nông và HTX huyện Long Xan cung cấp cho các hộ nông dân từ 350 đến 600 bộ tài liệu, 120 đến 180 tờ gấp hướng dẫn quy trình kỹ thuật, 140 đến 150 tờ hướng dẫn về cơ cấu mùa vụ và lịch gieo trồng. Hoạt động đưa tin, bài và xây dựng các chương trình khuyến nông trên đài phát thanh huyện rất hạn chế cả về tần suất và nội dung do hệ thống cơ sở hạ tầng để phục vụ hoạt động này chưa bảo đảm. Bên cạnh các hoạt động mô tả trong bảng 4, Trạm Khuyến nông và HTX Long Xan còn tổ chức chương trình “Nhà nông đua tài” mỗi năm một lần nhằm tạo cơ hội cho nông dân chia sẻ kinh nghiệm và học hỏi lẫn nhau để nâng cao trình độ kỹ thuật sản xuất.

Nhìn chung, hoạt động khuyến nông của Trạm Khuyến nông và HTX Long Xan giai đoạn 2020-2022 đã đạt được những kết quả nhất định. Tuy nhiên, cách thức triển khai, nội dung hoạt động, phương thức thực hiện hoạt động khuyến nông trên địa bàn huyện còn chậm đổi mới, chưa đáp ứng được yêu cầu của nền nông nghiệp hàng hóa, hiện đại trong thời kỳ hội nhập.

3.2. Đánh giá của nông dân đối với các hoạt động khuyến nông ở huyện Long Xan

Số liệu thống kê cho thấy hoạt động khuyến nông của Trạm Khuyến nông và HTX huyện Long Xan trong 2 năm 2020 và 2022 khá đa dạng. Mặc dù vậy, khuyến nông có đáp ứng nhu cầu của nông dân hay không là câu hỏi lớn cần được trả lời do trong nền kinh tế thị trường, cơ quan khuyến nông cần cung cấp những sản phẩm/dịch vụ mà khách hàng (người sản xuất) cần chứ không chỉ cung cấp cái mình có. Phần

này của bài viết sẽ tập trung phân tích những đánh giá của hộ điều tra về từng hoạt động khuyến nông của Trạm.

Trong tổng số 100 hộ điều tra, có 90 hộ có người tham gia hoạt động tập huấn khuyến nông, 45 hộ được lựa chọn tham gia hoạt động xây dựng mô hình trình diễn và 100% số hộ tiếp cận được ít nhất một trong 5 hoạt động truyền thông khuyến nông (Bảng 4). Kết quả cho thấy tỷ lệ hộ được tiếp cận các hoạt động khuyến nông chiếm tỷ lệ cao trong tổng số hộ điều tra, tuy nhiên so với số hộ nông nghiệp trên địa bàn thì tỷ lệ này là rất khiêm tốn, điều này gây ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả sản xuất nông nghiệp của hộ.

Kết quả tính toán ở bảng 6 cho thấy phần lớn các hoạt động khuyến nông của Trạm Khuyến nông và HTX huyện Long Xan được nông dân đánh giá ở mức trung bình và trung bình khác với mức điểm từ 1,82 đến 2,33, duy chỉ hoạt động thông tin tuyên truyền có 2 tiêu chí được người dân đánh giá tốt đó là “nội dung tuyên truyền” và “tần suất tuyên truyền”. Tiêu chí có điểm thấp nhất của hoạt động tập huấn là “phương pháp truyền đạt”. Điều này cũng dễ lý giải do ở vùng nghiên cứu gần như 100% nông dân là người dân tộc thiểu số trong khi cán bộ khuyến nông chủ yếu là người Lào nên ít nhiều hạn chế về khả năng ngôn ngữ cũng như phong tục tập quán địa phương. Bên cạnh đó, “địa điểm” tổ chức các khóa tập huấn cũng không được đánh giá cao do cán bộ khuyến nông thường lựa chọn địa điểm ở trung tâm huyện hoặc các trung tâm cụm bản khiến cho nhiều nông dân gặp khó khăn trong việc di chuyển. Đối với hoạt động xây dựng mô hình trình diễn

thì 2 tiêu chí được người dân đánh giá thấp nhất là “chính sách hỗ trợ xây dựng mô hình” và “chính sách hỗ trợ nhân rộng mô hình”, điều này hoàn toàn phù hợp với kết quả thể hiện ở bảng 3. Thông tin tuyên truyền được người dân đánh giá cao nhất trong 3 hoạt động.

Mặc dù chỉ đánh giá các hoạt động khuyến nông của Trạm Khuyến nông và HTX Long Xan ở mức trung bình khá, song các hộ điều tra đều cho rằng hoạt động khuyến nông có ảnh hưởng tích cực đến thu nhập từ nông nghiệp của họ. Kết quả tính toán ở hình 2 cho thấy, có tới 11%

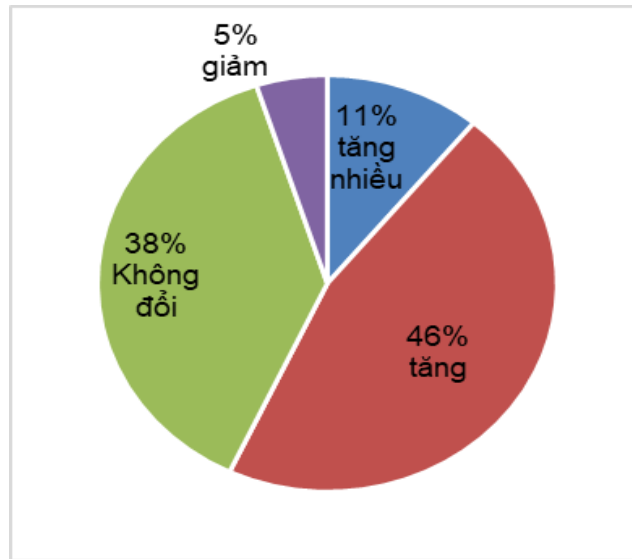
số hộ được tham gia các hoạt động khuyến nông cho rằng thu nhập từ nông nghiệp tăng lên nhiều nhờ khuyến nông, 46% cho rằng thu nhập từ nông nghiệp có tăng, 38% cho rằng thu nhập từ nông nghiệp không đổi và 5% cho rằng thu nhập của họ giảm do hoạt động khuyến nông. Nguyên nhân khiến cho thu nhập của hộ giảm là do gặp rủi ro khi áp dụng kỹ thuật mới, đặc biệt là có 3 trong số 5 hộ tham gia mô hình trình diễn bị thiệt hại trong sản xuất do thiên tai, dịch bệnh và giá cả thị trường (sản phẩm mới bán với giá thấp làm cho các hộ bị thua lỗ).

Bảng 5. Thực trạng tham gia hoạt động khuyến nông của các hộ điều tra năm 2022

Hoạt động	Số lượng (hộ có người tham dự)	Tỷ lệ (%)
Tập huấn chuyển giao kỹ thuật	90	100.00
Trồng trọt	67	74.44
Chăn nuôi - thủy sản	23	25.56
Xây dựng mô hình trình diễn	45	100.00
Trồng trọt	23	51.11
Chăn nuôi - thủy sản	22	48.89
Thông tin tuyên truyền (Tiếp cận được ít nhất một nguồn thông tin)	100	100.00

Bảng 6. Đánh giá của hộ về các hoạt động khuyến nông

Hoạt động	Không tốt (%)	Trung bình (%)	Tốt (%)	Điểm bình quân	Mức đánh giá
Tập huấn chuyển giao kỹ thuật					
Nội dung tập huấn	13,33	50,00	36,67	2,23	Trung bình
Phương pháp truyền đạt	16,67	51,11	21,11	1,82	Trung bình
Thời gian tổ chức tập huấn	21,11	57,78	21,11	2,00	Trung bình
Lựa chọn đối tượng tập huấn	8,89	60,00	31,11	2,22	Trung bình
Địa điểm tổ chức tập huấn	23,33	57,78	18,89	1,96	Trung bình
Xây dựng mô hình trình diễn					Trung bình
Nội dung mô hình	11,11	60,00	28,89	2,18	Trung bình
Lựa chọn hộ tham gia mô hình	15,56	55,56	28,89	2,13	Trung bình
Khả năng áp dụng của mô hình	8,89	55,56	35,56	2,27	Trung bình
Chính sách hỗ trợ xây dựng mô hình	31,11	48,89	20,00	1,89	Trung bình
Chính sách hỗ trợ nhân rộng mô hình	31,11	44,44	24,44	1,93	Trung bình
Thông tin tuyên truyền					
Nội dung tuyên truyền	10,00	49,00	41,00	2,57	Tốt
Hình thức tuyên truyền	17,00	56,00	27,00	2,33	Trung bình
Tần suất tổ chức tuyên truyền	17,00	51,00	32,00	2,39	Tốt



Hình 2. Đánh giá của hộ về ảnh hưởng của hoạt động khuyến nông đến thu nhập từ nông nghiệp

Nguyên nhân khiến cho hoạt động khuyến nông ở huyện Long Xan chưa phát huy hiệu quả và chưa được nông dân đánh giá cao là do:

(i) Chính sách hỗ trợ của Nhà nước: Chính sách khuyến nông ở CHDCND Lào nói chung và ở huyện Long Xan nói riêng được triển khai chủ yếu theo phương pháp từ trên xuống nên thường chưa phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương cũng như chưa phù hợp với nhu cầu và nguyện vọng của người dân. Do vậy, trong quá trình xây dựng và nhân rộng các mô hình trình diễn còn gặp nhiều khó khăn. Đầu tư cho khuyến nông thiếu sự hỗ trợ của các đoàn thể, tổ chức và sự lồng ghép giữa các chương trình, chưa nhận được quan tâm của các tổ chức, dự án khác trên địa bàn.

(ii) Nguồn lực tài chính cho khuyến nông: Mọi chi phí liên quan đến hoạt động khuyến nông của Trạm Khuyến nông và HTX đều phụ thuộc vào nguồn vốn ngân sách nhà nước, trong khi nguồn vốn này rất hạn hẹp, vì thế các hoạt động khuyến nông thường không được cấp kinh phí đúng hạn. Nguồn vốn huy động từ dân rất thấp, trong những năm tới, để tăng chi phí cho hoạt động khuyến nông và nâng cao hiệu lực thực hiện kế hoạch khuyến nông, Trạm cần huy động thêm sự đóng góp của người dân.

(iii) Năng lực của cán bộ khuyến nông: Trạm Khuyến nông và HTX Long Xan chỉ có 6 người (2 người có trình độ đại học và 4 người có trình độ cao đẳng) phụ trách các hoạt động khuyến nông của 25 bản với 50 khuyến nông viên thôn bản. Với lực lượng hạn chế đó, các cán bộ của Trạm Khuyến nông và HTX huyện thường xuyên phải làm việc ở tình trạng quá tải trong khi đó lương và các chế độ đãi ngộ chưa thỏa đáng.

(iv) Trình độ học vấn của nông dân và phong tục, tập quán của địa phương: Kết quả điều tra cho thấy trình độ học vấn của chủ hộ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn nghiên cứu thấp (trình độ tiểu học chiếm 40%, trung học cơ sở chiếm 33%, trung học phổ thông chiếm 21% và 6% còn lại có trình độ trung cấp, cao đẳng và đại học. Trình độ học vấn thấp gây ảnh hưởng không nhỏ đến việc tiếp thu và ứng dụng kỹ thuật mới của hộ. Bên cạnh trình độ, phong tục tập quán cũng là yếu tố tác động đến hiệu quả hoạt động khuyến nông của Trạm. Huyện Long Xan có nhiều dân tộc thiểu số sinh sống, các dân tộc có tiếng nói và phong tục, tập quán canh tác khác nhau, trong khi số lượng cán bộ khuyến nông của Trạm có hạn nên việc chuyển giao kỹ thuật dựa trên nhu cầu, tập quán của từng nhóm dân tộc, bằng ngôn ngữ của từng nhóm dân tộc là rất khó khăn.

Ngoài ra, già hóa lao động nông nghiệp cũng là yếu tố hạn chế hiệu lực của hoạt động khuyến nông cung cấp bởi Trạm Khuyến nông và HTX. Trong quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phần lớn lao động trẻ di cư đến các khu vực đô thị để làm việc trong lĩnh vực công nghiệp và dịch vụ. Vì vậy, lao động ở lại nông thôn làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp là nhóm người lớn tuổi, khó tiếp thu kỹ thuật và công nghệ mới, đặc biệt là công nghệ số. Bằng chứng là tuổi bình quân của chủ hộ tham gia các hoạt động khuyến nông là 40, người có tuổi cao nhất trong nhóm được tham gia tập huấn là 51, nhóm nông dân có tuổi cao hơn không có cơ hội tham gia.

Dựa trên kết quả phân tích thực trạng và yếu tố ảnh hưởng, các giải pháp cần thiết để cải thiện và nâng cao kết quả hoạt động khuyến nông của Trạm Khuyến nông và HTX Long Xan được đề xuất trong phạm vi bài viết này là: (i) Tăng cường nguồn nhân lực cho khuyến nông ở cấp huyện cũng như cấp thôn bản. Ở cấp huyện, Trạm Khuyến nông và HTX Long Xan cần được bổ sung số lượng (do hiện tại có 6 người kể cả cán bộ quản lý là quá ít) và chất lượng (hiện tại chỉ có 2 cán bộ có trình độ đại học). Ở cấp thôn bản, cần bố trí đủ 02 khuyến nông viên/bản đối với vùng khó khăn và 01 khuyến nông viên/bản với vùng khác; (ii) Đổi mới và nâng cao chất lượng các hoạt động khuyến nông: Đối với hoạt động tập huấn, Trạm cần đổi mới phương pháp đào tạo, đặc biệt là áp dụng phương pháp tập huấn có sự tham gia của người dân để nâng cao tính hiệu quả của phương pháp này. Bên cạnh đó, việc xác định địa điểm tập huấn sao cho phù hợp với chủ đề chuyển giao và đặc điểm di chuyển của nông dân cũng cần được Trạm quan tâm hơn. Đối với hoạt động xây dựng mô hình, Trạm cần đề xuất với cơ quan khuyến nông cấp trên và Ủy ban nhân dân huyện về việc nâng cao mức hỗ trợ cho hộ tham gia xây dựng cũng như nhân rộng mô hình; (iii) Huy động nguồn lực tài chính cho hoạt động khuyến nông: Hiện tại, ngân sách nhà nước cho hoạt động khuyến nông tại CHDCND Lào nói chung và huyện Long Xan nói riêng rất hạn chế, do vậy việc

huy động nguồn lực xã hội cho khuyến nông là rất cần thiết thông qua huy động đóng góp của nông dân, liên kết với doanh nghiệp, cơ quan nghiên cứu, các dự án quốc tế về phát triển nông nghiệp - nông thôn, đồng thời thông qua lồng ghép khuyến nông với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội nông thôn khác trên địa bàn huyện.

4. KẾT LUẬN

Hệ thống khuyến nông của nước CHDCND Lào được hình thành từ năm 2001 nhưng hệ thống các cơ quan khuyến nông từ Trung ương đến địa phương được chính thức ra đời và đi vào hoạt động từ năm 2012. Trạm Khuyến nông và HTX huyện Long Xan cũng được ra đời trong thời gian đó. Trong những năm qua, Trạm đã cung cấp các hoạt động khuyến nông chủ yếu đến các hộ nông dân trên địa bàn gồm: đào tạo - tập huấn - hội thảo, xây dựng mô hình trình diễn và thông tin tuyên truyền. Các hoạt động khuyến nông của Trạm đã thúc đẩy nông dân ứng dụng kỹ thuật mới trong sản xuất trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản, qua đó góp phần nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và cải thiện thu nhập của hộ (bằng chứng là 11% số hộ phỏng vấn cho rằng thu nhập của mình tăng nhiều và 46% cho rằng thu nhập tăng nhờ tham gia hoạt động khuyến nông). Mặc dù vậy, hoạt động khuyến nông của Trạm Khuyến nông và HTX Long Xan cũng bộc lộ những hạn chế như: (1) Nội dung khuyến nông chủ yếu tập trung vào kỹ thuật sản xuất, chưa quan tâm đến kỹ thuật chế biến, thông tin về thị trường và giá cả sản phẩm; (2) Phương pháp và địa điểm tổ chức tập huấn chưa phù hợp; (3) Kinh phí hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn thấp và thiếu kinh phí cho nhân rộng mô hình; (4) Nhân lực cho khuyến nông cấp huyện và thôn bản thiếu về số lượng và hạn chế về chất lượng; (5) Trình độ học vấn của nông dân thấp gây ảnh hưởng đến khả năng tiếp thu và ứng dụng kỹ thuật được chuyển giao. Để hoàn thiện và nâng cao kết quả hoạt động của Trạm Khuyến nông và HTX Long Xan, các giải pháp cần được thực hiện trong giai đoạn tới cần tập

trung vào: nhân lực, đổi mới và nâng cao chất lượng của các hoạt động và xã hội hóa nguồn lực tài chính.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Aphunu A. & Otoikhian C.S.O. (2008). Farmers' perception of the effectiveness of extension agents of Delta State Agricultural Development Programme. *African Journal of General Agriculture*. 4(3): 165-169.
- Chính phủ Lào (2012). Quyết định số 1896/AF về tổ chức và thành lập Cục Khuyến nông và Hợp tác xã. Truy cập từ <https://flegtlaos.com/wp-content/uploads/formidable/5/2012-No-262-PM-Decree-on-MAF-Function-and-Organisation-2012-plus-subordinate-regs.pdf> ngày 16/02/2024.
- Igodan C.O., Ohaji P.E. & Ekpere J.A. (1988). Factors associated with the adoption of recommended practices for maize production in the Kainji Lake Basin of Nigeria. *Agricultural Administration and Extension*. 29: 149-156.
- Likert R. (1932). A technique for the measurement of attitudes. *Archives of Psychology*. 22(1932-1933): 5-55.
- SWG - Sector Working Group (2021). Annual Progress Report 2020-2021 Sector Working Group on Agriculture and Rural Development (SWG-ARD). Retrieved from <https://rtm.org.la/wp-content/uploads/2021/11/AgricultureProgress-Report-2020-Final-28-Oct-2021.pdf>, on Jan 15, 2024.
- The World Bank (2022). Data. Retrieved from <https://data.worldbank.org/indicator/SP.RUR.TOT.L.ZS?locations=LA>, on Feb 20, 2024.
- Yamane Taro (1967). *Statistics, An Introductory Analysis*, 2nd Ed. New York: Harper and Row.